

**BỘ NỘI VỤ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 460 /BNV-CCHC

V/v xây dựng báo cáo tổng kết thực  
hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa X  
về CCHC

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2017

Kính gửi: Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương

Thực hiện thông báo của Ban Chỉ đạo Đề án Trung ương 6 về việc báo cáo tổng kết đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tại Công văn số 01-CV/BCSD ngày 09/12/2016, ngày 06 tháng 01 năm 2017, Ban Cán sự đảng Chính phủ đã có Công văn số 1199-CV/BCSDCP giao Bộ Nội vụ chủ trì xây dựng các báo cáo:

- Báo cáo về tổng kết đánh giá các Nghị quyết của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- Báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TW Hội nghị Trung ương 5 Khóa X về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.

Để triển khai thực hiện nội dung trên, Bộ Nội vụ đề nghị Ban cán sự đảng các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; các đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương tiến hành xây dựng báo cáo tổng kết Nghị quyết Trung ương 5 Khóa X về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước theo Đề cương tổng kết kèm theo Công văn này.

Báo cáo đề nghị gửi về Bộ Nội vụ trước ngày 27 tháng 02 năm 2017 để tổng hợp, trình Ban Cán sự đảng Chính phủ. /

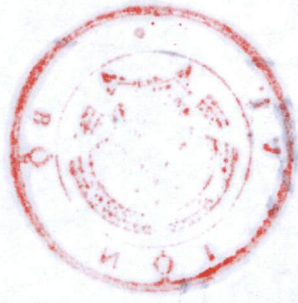
**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Cán sự đảng Chính phủ (để b/c);
- Các đ/c thành viên BCS đảng Bộ;
- Các Vụ của Bộ Nội vụ: CCHC; TCBC, CCVC, TH, CQDP;
- Lưu: VT, CCHC.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Trọng Thừa**





## ĐỀ CƯƠNG

**Báo cáo tổng kết triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TW ngày 01/8/2007 Hội nghị lần thứ Năm, Ban Chấp hành Trung ương Khóa X về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước của Ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương**  
(Kèm theo Công văn số: 460 /BNV-CCHC ngày 25 tháng 11 năm 2017 của Bộ Nội vụ)

### Phần thứ nhất

## TỔNG KẾT VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI GIAI ĐOẠN 2007-2016

#### 1. Phổ biến, quán triệt Nghị quyết

- Tình hình tổ chức học tập, phổ biến và quán triệt Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước (sau đây gọi tắt là Nghị quyết Trung ương 5 Khóa X về cải cách hành chính), Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa X về cải cách hành chính và các văn bản quan trọng khác có liên quan (số lượng các lớp học Nghị quyết, số lượng và số lượt cán bộ, đảng viên tham gia).

- Đánh giá về mức độ nhận thức chấp hành triển khai thực hiện sau học tập, quán triệt của lãnh đạo cấp ủy các cấp và mỗi cán bộ, đảng viên công chức trong các cơ quan, đơn vị đối với công tác cải cách hành chính.

- Ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương của tổ chức đảng và đảng viên về cải cách hành chính.

#### 2. Thông qua Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch triển khai

- Công tác xây dựng Chương trình, Kế hoạch để triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa X về cải cách hành chính.

- Các văn bản khác liên quan đến việc triển khai, thực hiện Chương trình, Kế hoạch.

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa X về cải cách hành chính và Chương trình, Kế hoạch.

- Mức độ thiết thực, cụ thể, rõ trách nhiệm, rõ thời gian của các chương trình, kế hoạch.

- Công tác chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết trong từng giai đoạn cụ thể.

#### 3. Kiểm tra việc thực hiện

- Việc xây dựng kế hoạch kiểm tra.

- Kết quả và mức độ thực hiện.
- Số lượng các lần tổ chức đoàn đi kiểm tra trong đó nêu rõ số đơn vị được kiểm tra.
- Những vấn đề lớn đã phát hiện và xử lý sau kiểm tra.



## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2007-2016**

Bám sát các mục tiêu, quan điểm, yêu cầu và chủ trương, giải pháp về cải cách hành chính, nêu rõ kết quả đạt được, những nội dung và mục tiêu đạt được, mức độ đạt được cụ thể trên các nội dung sau đây:

### **1. Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính**

### **2. Về thực hiện đồng bộ cải cách hành chính với cải cách lập pháp, cải cách tư pháp**

### **3. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế**

- Về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ, ngành;

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật;

- Báo cáo cụ thể tình hình thực hiện kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hàng năm của bộ, ngành đã được phê duyệt, nêu rõ mức độ hoàn thành kế hoạch;

- Các bộ, ngành căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể báo cáo kết quả đạt được về xây dựng và hoàn thiện thể chế, trọng tâm là thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cụ thể trên các lĩnh vực như sau: thể chế về sở hữu và kinh tế; quy định pháp luật về xã hội hóa; thể chế về tổ chức và hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; quy định pháp luật về mối quan hệ giữa Nhà nước và nhân dân;

- Đánh giá tác động của các thể chế đó đến các mặt của đời sống xã hội: phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, trật tự an toàn xã hội, an sinh xã hội...;

- Đánh giá những cải cách trong quy trình xây dựng và ban hành thể chế;

- Việc tuân thủ quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật;

- Việc xây dựng cơ chế để nhân dân tham gia ý kiến.

### **4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính**

a) Cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước

b) Về kiểm soát thủ tục hành chính

c) Công khai thủ tục hành chính

d) Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ, ngành; các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công như bệnh viện, trường học.

## **5. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ và các cơ quan hành chính nhà nước**

a) Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của bộ, ngành

b) Đánh giá mô hình tổ chức và chất lượng hoạt động của chính quyền địa phương (các bộ, ngành thực hiện báo cáo theo phạm vi chức năng quản lý nhà nước của mình và sự phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ).

c) Về phân cấp quản lý

d) Về kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc bộ, ngành

đ) Cải cách và triển khai trên diện rộng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công.

## **6. Cải cách chế độ công vụ, công chức**

a) Kết quả triển khai và thực hiện các nội dung về cải cách chế độ công vụ, công chức.

b) Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức.

c) Xây dựng, bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về chức danh, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành.

d) Hoàn thiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

e) Việc thực hiện công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức của bộ, ngành:

- Việc tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng và chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức tại bộ, ngành;

- Kết quả thực hiện quy định về tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng và các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức;

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

- Thực hiện thi nâng ngạch theo nguyên tắc cạnh tranh (trong đó nêu rõ số lượng cơ quan, đơn vị trực thuộc đã thực hiện trên tổng số);

- Tình hình thực hiện thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo, quản lý;

- Về chính sách thu hút người tài vào bộ máy hành chính;

- Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

g) Về thực hiện chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

## **7. Cải cách tài chính công**

a) Các nội dung báo cáo theo lĩnh vực quản lý của bộ, ngành

b) Thực hiện đổi mới cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ, ngành

c) Việc ban hành cơ chế tài chính thích hợp cho đơn vị sự nghiệp nhà nước đã cổ phần hóa và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập; thực hiện thí điểm cổ phần hóa một số đơn vị sự nghiệp công lập.

## **8. Về hiện đại hóa hành chính**

- Hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ trên mạng Internet; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước đến năm 2020;

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình xử lý công việc của từng cơ quan hành chính, giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhau và trong giao dịch với tổ chức, cá nhân;

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tính chuyên nghiệp của bộ máy hành chính, của cán bộ, công chức, đặc biệt là kỹ năng hành chính và áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan hành chính.

- Xây dựng trụ sở cơ quan hành chính;

- Về một số nội dung cụ thể thực hiện hiện đại hoá hành chính tại bộ, ngành.

## **9. Giải quyết tốt mối quan hệ giữa cơ quan hành chính với nhân dân, huy động sự tham gia của người dân, tổ chức vào hoạt động quản lý của cơ quan hành chính nhà nước**

- Việc xây dựng và đưa vào thực hiện các quy định về quyền được thông tin của người dân;

- Về việc xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, tổ chức trong quá trình quản lý hành chính;

- Về việc tạo lập cơ sở pháp luật nhằm bảo đảm quyền giám sát trực tiếp của nhân dân đối với hoạt động của bộ máy hành chính;

- Về xây dựng các quy định về chế độ công khai thẩm quyền và trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức.

## **10. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên đối với công tác cải cách hành chính.**

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Những kết quả tích cực đã đạt được**

**2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

Chỉ rõ những mục tiêu, nội dung trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác cải cách hành chính không đạt được hoặc đạt được ở mức độ thấp.

### **3. Những bài học kinh nghiệm trong triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa X về cải cách hành chính**

#### **Phần thứ hai**

#### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ**

**1. Về nội dung tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính**

**2. Mục tiêu, kết quả dự kiến của Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn tiếp theo**

- Mục tiêu chung
- Các mục tiêu cụ thể
- Các kết quả, sản phẩm

**3. Các giải pháp bảo đảm thực hiện chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn tiếp theo**

**4. Tổ chức thực hiện**

Phân công trách nhiệm triển khai.

#### **Phần thứ ba**

#### **NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Kiến nghị với Trung ương Đảng, Chính phủ về nội dung cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Nghị quyết của Trung ương về cải cách hành chính, các quy định, chế độ, chính sách, pháp luật cho phù hợp với thực tế để đẩy mạnh cải cách hành chính trong thời gian tới.

2. Đề xuất các biện pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng các cấp và kiểm tra, giám sát đối với các cơ quan hành chính nhà nước để thực hiện tốt hơn nữa các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước trong giai đoạn tới.

3. Những kiến nghị, đề xuất khác./.

**PHỤ LỤC KÈM THEO**

